

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1039/TB-SGTVT

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 5 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019

**Đơn vị được thông báo: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ**  
**Mã chương: 421**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019 của Thanh tra Sở và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 30/3/2019 giữa Sở Giao thông vận tải và Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ;

Sở Giao thông vận tải thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2019 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ như sau:

#### I. Phần số liệu:

##### 1. Số liệu quyết toán:

a. Thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng số thu trong năm: **49.227.508.345 đồng.**
- Số nộp ngân sách nhà nước: 44.199.408.668 đồng. (Trong đó: Phí đường bộ 42.522.868.908 đồng nộp về Cục Đăng kiểm Việt Nam.)
- Số phí được khấu trừ, để lại: 5.028.099.677 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a kèm theo)

b. Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 00 đồng;
  - Dự toán được giao trong năm: 145.000.000 đồng, trong đó:
    - + Dự toán giao đầu năm: 145.000.000 đồng;
    - + Dự toán bổ sung trong năm: 00 đồng;
  - Kinh phí thực nhận trong năm: 145.000.000 đồng;
  - Kinh phí quyết toán: 145.000.000 đồng;
  - Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng;
  - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 00 đồng,
    - + Kinh phí đã nhận: 00 đồng;
    - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 00 đồng;
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c kèm theo)
- Tổng dự toán được sử dụng trong năm: 145.000.000 đồng

- Tổng số kinh phí quyết toán: 145.000.000 đồng

2. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 00 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 00 đồng

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 00 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt: Không.

**III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 46.806.185.424 đồng, trong đó:

- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 00 đồng

- Trích lập các Quỹ: 2.591.282.553 đồng

- Bổ sung nguồn kinh phí: 0 đồng

- Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

**III/ Nhận xét và kiến nghị:**

- Chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán đúng theo qui định.

- Mở đầy đủ sổ sách kế toán, hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính và quyết toán theo quy định

- Phản ánh đầy đủ và kịp thời tình hình hoạt động tài chính của đơn vị, đảm bảo yêu cầu quản lý tài chính.

Sau biên bản xét duyệt này, quá trình kiểm toán, thanh tra nếu phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, đề nghị Thanh tra Sở báo cáo về Sở Giao thông vận tải để điều chỉnh số liệu quyết toán cho phù hợp.

Biên bản này được lập thành 04 bản (mỗi bên giữ hai bản) và được thống nhất thông qua./.

Nơi nhận: *ML*

- TT Đăng kiểm;

- Sở Tài chính;

- Lưu: Ktoán, VT.



GIÁM ĐỐC *ML*

Võ Đức Triều